TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2018/QĐST-HNGĐ	*Đức Phổ, ngày 06 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 41/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Đ Q, xã P V, huyện Đ P, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Bị đơn:** Anh Trần T - sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn T, xã P V, huyện Đ P, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị N và anh Trần T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần T tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần T có hai con chung tên Trần Thu H – sinh ngày 01/02/2002 và Trần Thu H – sinh ngày 08/07/2004. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị N và anh Trần T thống nhất giao cả hai con chung cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần T không cấp dưỡng tiền cho con. Anh Trần T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung**: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung**: Không có.

- **Về án phí**: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm chục nghìn đồng); nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0001466 ngày 22/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; chị Nguyễn Thị N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 đồng (một trăm năm chục nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đức Phổ;
- UBND xã Phổ Văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Sang